

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

- Standard Chartered bank: Lãi suất khó giảm thêm, có thể tăng trở lại vào cuối năm 2024
- Lãi suất thấp kỷ lục, vì sao người dân và doanh nghiệp vẫn gửi gần 12,7 triệu tỷ vào ngân hàng?
- Thị trường trái phiếu doanh nghiệp bước sang chu kỳ mới

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Kim ngạch xuất nhập khẩu gần chạm mốc 600 tỷ USD
- Mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 đạt 6-6,5%

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Các quốc gia mới nổi ở Đông Á đối mặt với tình hình tài chính suy yếu
- Lợi nhuận ngành công nghiệp tiếp tục phục hồi, triển vọng kinh tế Trung Quốc được cải thiện

Sacombank

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 28/11/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,088.06	↓	-0.69%
HNX - INDEX	223.89	↓	-0.98%
DOWN JONES INDUS	35,333.47	↓	-0.16%
EURO STOXX 50 PR	4,354.41	↓	-0.40%
CSI 300 INDEX	3,511.94	↓	-0.74%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	72.700	↑	0.55%
Quốc tế (USD/Oz)	2,013.6	↑	0.54%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.930	↓	-0.07%
DXV	103.20	↓	-0.27%
EUR/USD	1.0958	↑	0.21%
USD/JPY	148.15	↓	-0.98%
USD/CNY	7.1527	↑	0.05%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	75.23	↓	-0.52%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.18%, xuống 103.23. USD giảm vào phiên giao dịch vừa qua, trên đà giảm hàng tháng lớn nhất trong 1 năm vì kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã hoàn tất việc tăng lãi suất và có thể bắt đầu tiến hành cắt giảm vào nửa đầu năm tới.



- EUR đã tăng 0,2% so với USD, đạt mức 1,0953 USD. Trong tháng này, đồng tiền chung châu Âu đã tăng khoảng 3,6%, trên đà đạt mức tăng hàng tháng lớn nhất trong 1 năm.



- Giá vàng thế giới tăng với vàng giao ngay tăng 9.6 USD lên 2,004.4 USD/ounce. Vàng đã chạm mức cao nhất hơn 6 tháng trong phiên giao dịch đầu tuần và vững chắc trên mức 2,000 USD/ounce. Sự suy yếu của USD và kỳ vọng Mỹ chấm dứt tăng lãi suất đã thúc đẩy nhu cầu mạnh mẽ vào vàng.

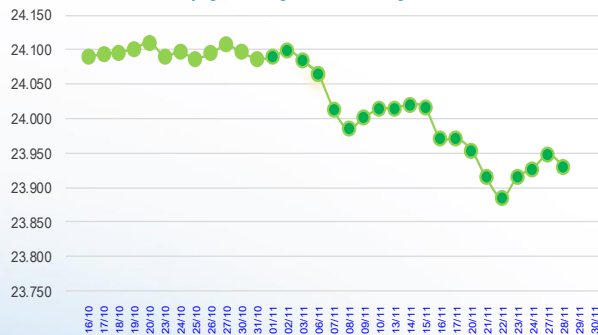


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm -0.9% đóng cửa tại 74.86 USD/thùng. Giá dầu đã liên tục giảm từ giữa tuần trước khi OPEC+ thông báo hoãn cuộc họp cấp bộ trưởng, dự kiến diễn ra vào ngày 26/11, sang ngày 30/11 để giải quyết những khác biệt về mục tiêu sản xuất cho các nhà sản xuất châu Phi.

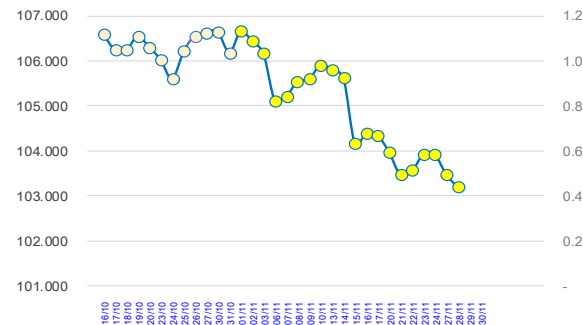
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



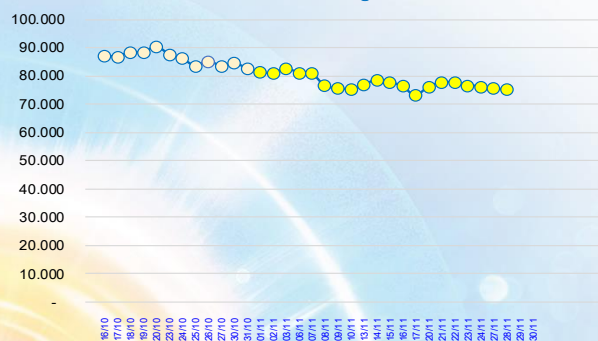
Tỷ giá trung tâm - Tháng 11/2023



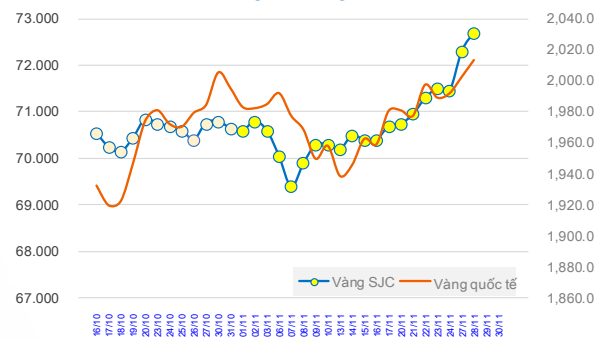
Chỉ số DXY - Tháng 11/2023



Giá dầu thô - Tháng 11/2023



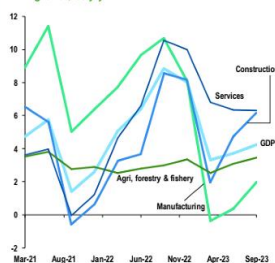
Giá vàng - Tháng 11/2023



Standard Chartered bank: Lãi suất khó giảm thêm, có thể tăng trở lại vào cuối năm 2024

Vietnam macroeconomic forecasts

	2023	2024	2025
GDP growth (real % y/y)	5.0 (5.4)	6.7	6.7
CPI (% annual average)	3.4 (2.8)	5.5	5.5
Policy rate (%)*	4.50 (4.00)	5.00 (4.00)	5.00 (4.00)
USD-VND*	24,500	23,500	22,500
Current account balance (% GDP)	2.0	3.5	3.5
Fiscal balance (% GDP)	-5.4	-4.0	-4.0

Manufacturing/construction improved in Q3; services still the fastest-growing sector
YTD growth, % y/y

Ngày 25/11, tại Hội nghị cấp cao CFO Việt Nam (VN) 2023, ông Tim Leelahaphan, chuyên gia kinh tế (KT) của VN&Thailand Standard Chartered bank nhận định, bối cảnh KT vĩ mô VN sẽ tiếp tục phục hồi và tăng trưởng hơn nữa. Standard Chartered bank hạ dự báo tăng trưởng GDP 2023 của VN $\downarrow 0,4\%$ xuống 5% và nâng sự báo lạm phát 2023 $\uparrow 0,6\%$ lên 3,4% do lo ngại lạm phát quay lại. Tăng trưởng GDP 2024 được duy trì dự báo đạt 6,7% (cụ thể hơn là 6,2% trong nửa đầu và 6,9% trong nửa cuối 2024). Triển vọng trung hạn vẫn sáng cửa nhờ độ mở và ổn định KT của VN. Tuy nhiên, nền lãi suất (LS) khó có thể hạ thêm trong thời gian tới. Hiện tại, kỳ vọng LS tái cấp vốn sẽ duy trì 4,5% cho đến cuối Q.III/2024 để hỗ trợ nền KT phục hồi. Dự báo sẽ có kịch bản $\uparrow 50$ điểm cơ bản của LS trong Q.IV/2024 nhằm hạn chế áp lực giá cả và giữ nguyên trong 2025. Cần ít sự hỗ trợ về chính sách tiền tệ (CSTT) hơn khi KT đạt được đà phục hồi. Về thị trường vốn, tỷ giá đã lên cao gần đây. Standard Chartered bank điều chỉnh dự báo USD/VND lên 24.500 vào cuối 2023 (từ mức 23.400). Có nhiều yếu tố làm cho VND có xu hướng yếu đi như FED chưa đưa ra tín hiệu cắt giảm LS, LS Mỹ vẫn neo ở mức cao và dự kiến còn giữ đến giữa năm 2024. Bên cạnh đó, dòng vốn có hiện tượng rút khỏi thị trường VN trong các quý gần đây. Khủng hoảng thị trường bất động sản trong nước khiến việc đánh đổi giữa tăng trưởng và ổn định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trở nên khó khăn hơn.

Lãi suất thấp kỷ lục, vì sao người dân và doanh nghiệp vẫn gửi gần 12,7 triệu tỷ vào ngân hàng?

THÁNG 09 NĂM 2023

Chỉ tiêu	Số dư(Tỷ đồng)	Tốc độ tăng (giảm) so với cuối năm 2022 (%)
Tổng phương tiện thanh toán (*)	15.026.012	5,62
Trong đó:		
- Tiền gửi của các TCKT	6.230.561	4,65
- Tiền gửi của dân cư	6.449.251	9,95

Số liệu Tổng phương tiện thanh toán tại báo cáo này chưa loại các khoản phát hành giấy tờ có giá do các TCTD khác trong nước mua.

Theo số liệu mới được NHNN công bố, lượng tiền gửi của dân cư tại các tổ chức tín dụng đã **▲15.935** tỷ đồng trong tháng 9, lên mức kỷ lục hơn 6,449 triệu tỷ đồng. Mức tăng này cao gấp 11 lần cùng kỳ 2022 nhưng là tháng tăng thấp thứ 2 trong 9 tháng đầu năm (chỉ cao hơn tháng 7, **▲6.707** tỷ đồng). Sv cuối năm 2022, lượng tiền gửi của dân cư đã **▲583.494** tỷ đồng, tương đương **▲9,95%**. Đây là mức tăng trưởng tiền gửi 9 tháng cao nhất kể từ 2018. Trong khi tăng trưởng tiền gửi của dân cư chậm lại trong tháng 9 thì tiền gửi của các tổ chức KT lại **▲217.353** tỷ đồng, lên gần 6,232 triệu tỷ đồng. Mức tăng này cao gấp đôi cùng kỳ 2022 và tháng tăng mạnh thứ 2 trong 9 tháng đầu năm 2023 (chỉ thấp hơn tháng 6, **▲235.438** tỷ đồng). Sv cuối năm 2022, lượng tiền gửi của khối doanh nghiệp (DN) đã **▲276.856** tỷ đồng, tương đương **▲4,65%**, cao gấp đôi tốc độ tăng cùng kỳ 2022. Tổng cộng, tiền gửi của dân cư và các tổ chức KT tại hệ thống ngân hàng (NH) đến hết Q.III đạt 12,68 triệu tỷ đồng, **▲7,28%** sv đầu năm và là mức tiền gửi cao nhất lịch sử ngành NH.

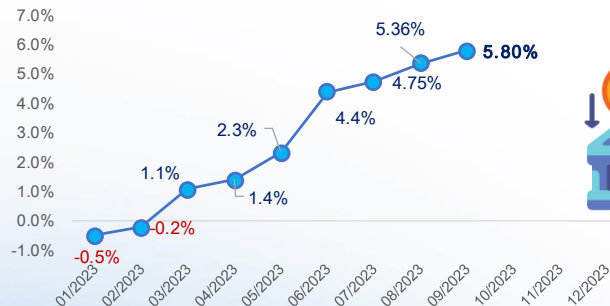
Thị trường trái phiếu doanh nghiệp bước sang chu kỳ mới



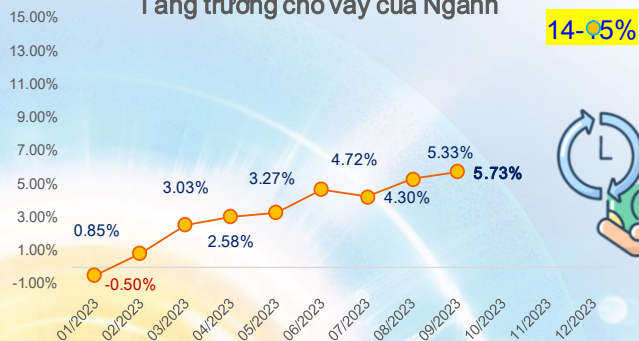
Tổng giám đốc VIS Rating đánh giá, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) nhìn chung đã bước vào chu kỳ mới, khi giá trị trái phiếu có rủi ro cao giảm dần trong vòng 12-18 tháng tới. Cụ thể, Q.IV/2023, giá trị trái phiếu có độ rủi ro cao là 19.000 tỷ đồng; Q.I/2024 còn 8.000 tỷ đồng; Q.II/2024 là 13.000 tỷ đồng; Q.III/2023 là 13.000 tỷ đồng và Q.IV/2024 là 9.000 tỷ đồng. Như vậy, năm 2024, tổng giá trị của rủi ro cao #43.000 tỷ đồng, chỉ bằng 1 quý trong 2023. Quy mô thị trường TPDN phát tín hiệu ổn định từ tháng 7/2023. Toàn bộ quy định mới có hiệu lực thi hành từ đầu năm 2024 là điểm cốt yếu giúp thị trường nhận thức đúng mức hơn về tính kỷ luật, mở đường cho thị trường chuyển sang chu kỳ mới. Các quy định bắt đầu có hiệu lực bao gồm khung pháp lý giám sát chặt chẽ hơn, yêu cầu nhà đầu tư chuyên nghiệp, xếp hạng tín nhiệm... Theo Giám đốc khối xếp hạng và nghiên cứu VIS Rating, trong 2 năm gần đây, thị trường TPDN gặp cú sốc về thanh khoản khi nhiều nhà phát hành trả gốc và lãi đúng hạn. Bước sang 2024, thị trường trái phiếu sẽ có 3 điểm dẫn dắt, bao gồm: (i) Tỷ lệ trái phiếu chậm trả gốc và lãi phát sinh mới sẽ giảm dần; (ii) Các chính sách hỗ trợ của Chính phủ với hoạt động kinh doanh và kích cầu nền KT giúp cho DN sẽ dần hiệu quả trong 2024, giúp hoạt động kinh doanh, dòng tiền của DN tốt hơn; (iii) Những thay đổi thị trường gần đây đã giúp tâm lý nhà đầu tư cải thiện dần.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

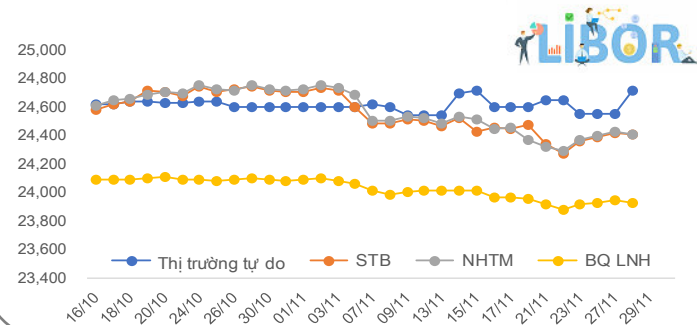
Tăng trưởng huy động của Ngành



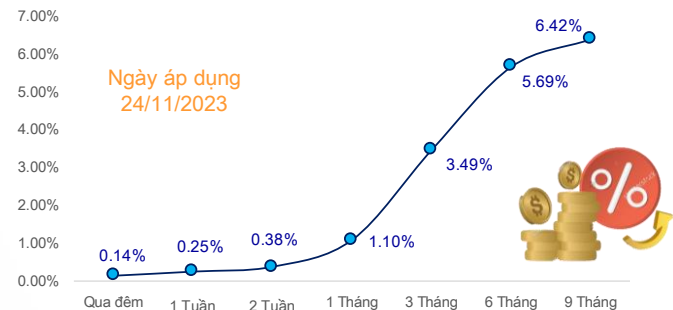
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 11/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Kim ngạch xuất nhập khẩu gần chạm mốc 600 tỷ USD



Số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy, tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/11/2023 đạt 587,68 tỷ USD, ↓9%, tương ứng ↓58,27 tỷ USD về số tuyệt đối sv cùng kỳ. Tính riêng thời gian 01-15/11, trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đạt gần 30 tỷ USD, ↓14,7% sv nửa cuối tháng 10. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 14,65 tỷ USD, ↓10,5%; trị giá nhập khẩu đạt 14,6 tỷ USD, ↓18,7%. Cán cân thương mại nửa đầu tháng 11 thâm hụt 118 triệu USD nhưng tính từ đầu năm đến hết ngày 15/11, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 24,44 tỷ USD. Lũy kế từ đầu năm đến 15/11, tổng trị giá xuất khẩu đạt 306,06 tỷ USD, ↓6,4% tương ứng ↓20,96 tỷ USD; tổng trị giá nhập khẩu đạt 281,62 tỷ USD, ↓11,7%, tương ứng ↓37,32 tỷ USD sv cùng kỳ. Như vậy, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 24,44 tỷ USD. Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan cũng ghi nhận tổng trị giá xuất nhập khẩu của DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 404,03 tỷ USD, ↓10%, tương ứng ↓44,78 tỷ USD.

Mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 đạt 6-6,5%

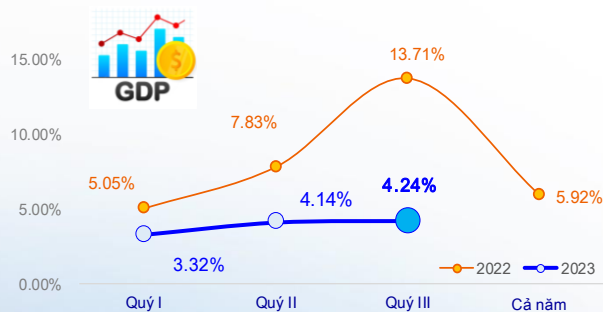
Quốc hội quyết nghị tăng trưởng GDP năm 2024 từ 6-6,5%



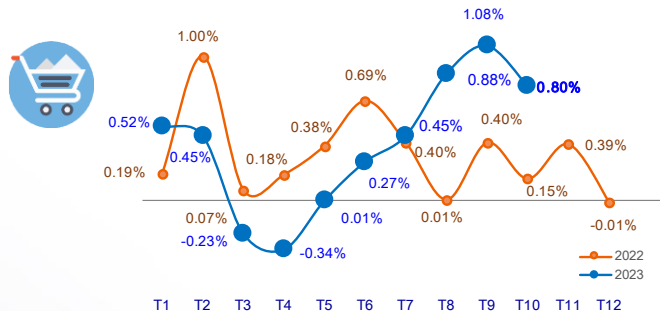
Mục tiêu phát triển KT, xã hội 2024 đã chính thức được Quốc hội quyết nghị. Trong đó, 1 trong những mục tiêu quan trọng là tăng trưởng GDP đạt 6-6,5%. Trong khi 2024 được các định chế quốc tế đánh giá là tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro, thậm chí tăng trưởng KT toàn cầu trong 2024 sẽ chỉ đạt 2,9%, thấp hơn mức 3% của 2023 nhưng trước những cơn gió ngược tiếp tục ảnh hưởng không nhỏ đến nền KT trong nước, việc xác định mục tiêu như trên thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc tiếp tục phục hồi, phát triển bền vững KT, xã hội. Theo phân tích của 1 số chuyên gia, trong 12 nhóm giải pháp được đưa ra trong nghị quyết của Quốc hội, thúc đẩy các động lực tăng trưởng bao gồm: đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu tiếp tục được nhấn mạnh. Dự báo tăng trưởng xuất khẩu sẽ đạt 5-7% trong 2024 và đây sẽ là động lực tăng trưởng đầu tiên của nền KT. Mặt khác, do đặc điểm tác động của đầu tư công luôn có độ trễ khoảng 5 tháng, việc đầu tư công được tăng tốc giải ngân trong Q.IV/2023 sẽ tác động tới tăng trưởng KT cuối năm 2023 và đầu năm 2024. Tuy mục tiêu đặt ra là đầy thách thức nhưng nhiều điều kiện chuyển biến những tháng cuối năm ủng hộ cho triển vọng tăng trưởng 2024. Các thị trường lớn của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc đang phục hồi, thị trường châu Âu dù chưa như mong muốn, nhưng năm tiếp theo có nhiều kỳ vọng. Các chuyên gia đánh giá yếu tố về tổng cầu xuất nhập khẩu, đầu tư tư nhân có triển vọng lớn. Chuyển biến, tăng trưởng đến đâu phụ thuộc rất nhiều và hành động của Chính phủ, bộ, ngành.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

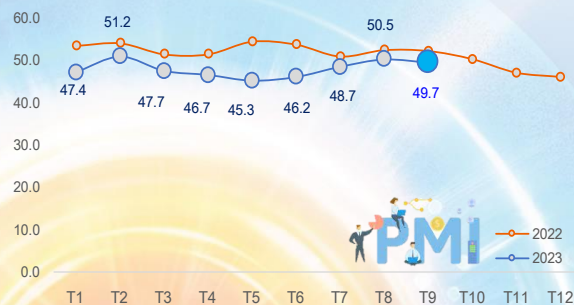
GDP năm 2022 - 2023



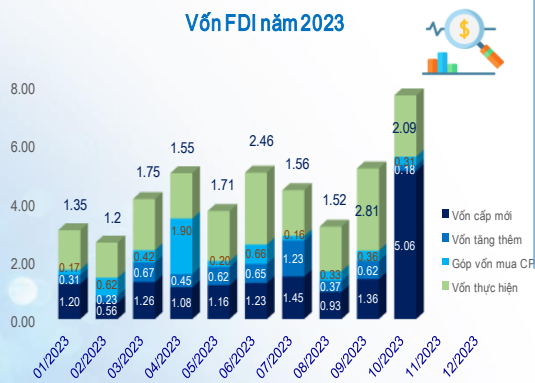
CPI năm 2022-2023



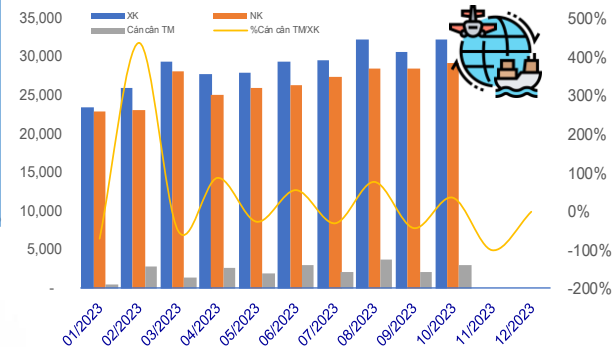
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Các quốc gia mới nổi ở Đông Á đối mặt với tình hình tài chính suy yếu



Theo Báo cáo Giám sát trái phiếu châu Á của NH Phát triển châu Á (ADB) công bố ngày 27/11, tình hình tài chính tại các quốc gia mới nổi ở Đông Á đã suy yếu trong Q.III trong bối cảnh có những ý kiến cho rằng LS cao sẽ duy trì trong thời gian dài tại Mỹ. Cụ thể, lợi suất trái phiếu chính phủ (TPCP) đã tăng ở hầu hết các thị trường trong khu vực (KV) nhằm ứng phó với LS tăng cao ở Mỹ. Việc phát hành trái phiếu tại các nước mới nổi ở KV trong Q.III đã **↑8,6%** sv Q.II lên 2.500 tỷ USD. Trái phiếu bằng đồng nội tệ lưu hành trong KV **↑2,5%** lên 23.500 tỷ USD. TPCP **↑3%** và TPDN **↑1,5%**. ADB cho rằng, FED gần đây đã cho thấy có ý định duy trì LS cao thêm 1 thời gian dài nữa, theo đó làm suy yếu tình hình tài chính tại các quốc gia mới nổi ở Đông Á trong thời gian 1/9-10/11. Nhu cầu bên ngoài yếu và triển vọng tăng trưởng tại các nền KT lớn ở mức vừa phải kết hợp với CSTT của FED đã đẩy thị trường chứng khoán KV đi xuống và tăng phí bảo hiểm rủi ro. Dòng vốn chảy ra cũng được ghi nhận tại các thị trường chứng khoán và trái phiếu trong KV. USD mạnh hơn do LS cao tại Mỹ gây áp lực lên các đồng tiền trong KV. KT trưởng ADB dự báo, lạm phát sẽ giảm nhẹ tại các nước mới nổi ở Đông Á trong vài năm tới, cho thấy diễn biến tích cực vì các NH trung ương KV có thể có nhiều dư địa hơn để hỗ trợ tăng trưởng KT. Tuy nhiên, cần cảnh giác trước những bất ổn tài chính khi LS tiếp tục ở mức cao trong thời gian dài.

Lợi nhuận ngành công nghiệp tiếp tục phục hồi, triển vọng kinh tế Trung Quốc được cải thiện



Lợi nhuận của các công ty công nghiệp Trung Quốc (TQ) đã nối dài đà tăng sang tháng thứ 3 liên tiếp. Loạt dữ liệu khả quan gần đây cho thấy, nền KT TQ đang ổn định trở lại, báo hiệu rằng các biện pháp hỗ trợ của TQ đã phát huy tác dụng. Trong tháng 10, lợi nhuận công nghiệp **↑2,7%** sv cùng kỳ 2022. Trước đó **↑17,2%** trong tháng 8 và **↑11,9%** trong tháng 9. Dữ liệu từ Tổng cục Thống kê Quốc gia TQ (NBS) cho thấy, Lợi nhuận công nghiệp 10 tháng đầu năm thấp hơn 7,8% sv 1 năm trước nhưng đã thu hẹp sv mức **↓9%** trong 9 tháng đầu năm. TQ đang phải vật lộn để củng cố cuộc phục hồi KT hậu đại dịch, giữa lúc thị trường nhà ở vẫn gặp rắc rối, nợ của chính quyền các địa phương phình to và căng thẳng địa chính trị leo thang. Các chính sách hỗ trợ của TQ mới chỉ tạo ra tác động khiêm tốn, gây áp lực buộc giới lãnh đạo phải tung ra nhiều biện pháp kích thích hơn. Theo NBS, hoạt động công nghiệp và tiêu dùng tháng 10 cũng mạnh mẽ hơn dự kiến. Trong đó, sản lượng công nghiệp **↑4,6%** sv cùng kỳ 2022. Tuy nhiên, các nhà phân tích vẫn lưu ý rằng phải mất 1 thời gian nữa nền KT mới có thể phục hồi mạnh mẽ. Lợi nhuận của các DN nhà nước **↓9,9%** trong 10 tháng đầu năm, trong khi đó lợi nhuận của các công ty tư nhân và DN ngoại lần lượt **↓1,9%** và **↓10,2%**. Tại một sự kiện trong tháng 11, Thống đốc NHTW TQ phát biểu: “Chuyển đổi động lực tăng trưởng KT quan trọng hơn việc theo đuổi tốc độ tăng trưởng cao”.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://cafef.vn/thi-truong-trai-phieu-doanh-nghiep-buoc-sang-chu-ky-moi-188231127143312516.chn>
<https://cafef.vn/lai-suất-thap-ky-luc-vi-sao-nguoi-dan-va-doanh-nghiep-van-gui-127-trieu-ty-vao-ngan-hang-188231127144244206.chn>
<https://vietnambiz.vn/chuyen-gia-standard-chartered-bank-lai-suất-kho-giam-them-co-the-tang-tro-lai-vao-cuoi-2024-20231127121354857.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/muc-tieu-tang-truong-gdp-nam-2024-dat-6-65-188231127071913428.chn>
<https://vietstock.vn/2023/11/kim-ngach-xuat-nhap-khau-gan-cham-moc-600-ty-usd-768-1124885.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/adb-cac-quoc-gia-moi-noi-o-dong-a-doi-mat-voi-tinh-hinh-tai-chinh-suy-yeu-20231127195525316.htm>
<https://vietnambiz.vn/loi-nhuan-nganh-cong-nghiep-tiep-tuc-phuc-hoi-trien-vong-kinh-te-trung-quoc-duoc-cai-thien-20231127111818940.htm>